



COUSSINETS AUTOLUBRIFIES

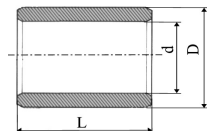
Caractéristiques techniques / Dimensions (en mm)

Exemple de désignation :

CBC 10/16/10

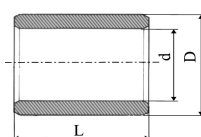
Type - Øint / Øext / Longueur

Coussinets autolubrifiés cylindriques



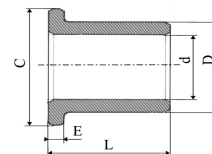
Ref.	Coussinets Cylindriques		
	Ød	ØD	L
CB	2	5	2 - 3
CB	3	6	4 - 6 - 10
CB - CF	4	7	4 - 8 - 12
CB - CF	4	8	4 - 8 - 12
CB - CF	5	8	5 - 8 - 10 - 12 - 16
CB	5	9	4 - 5 - 8
CB - CF	6	9	6 - 10 - 12 - 16
CB - CF	6	10	6 - 10 - 12 - 16
CB	6	12	6 - 10 - 12 - 16
CB - CF	7	10	5 - 8 - 10
CB - CF	8	11	8 - 12 - 16 - 20
CB - CF	8	12	8 - 12 - 16 - 20
CB	8	14	8 - 12 - 16 - 20
CB	9	12	6 - 10 - 14
CB - CF	10	13	10 - 16 - 20 - 25
CB - CF	10	14	10 - 16 - 20 - 25
CB - CF	10	15	10 - 16 - 20 - 25
CB	10	16	10 - 16 - 20 - 25
CB - CF	12	15	12 - 16 - 20 - 25
CB - CF	12	16	12 - 16 - 20 - 25
CB - CF	12	17	12 - 16 - 20 - 25
CB	12	18	12 - 16 - 20 - 25
CB - CF	14	18	14 - 18 - 22 - 28
CB - CF	14	20	14 - 18 - 22 - 28
CB - CF	15	19	16 - 20 - 25 - 32
CB - CF	15	21	16 - 20 - 25 - 32
CB - CF	16	20	16 - 20 - 25 - 32
CB - CF	16	22	16 - 20 - 25 - 32
CB - CF	18	22	18 - 22 - 28 - 36
CB - CF	18	24	18 - 22 - 28 - 36
CB	18	25	18 - 22 - 28 - 36
CB - CF	20	24	16 - 20 - 25 - 32
CB	20	25	16 - 20 - 25 - 32
CB - CF	20	26	16 - 20 - 25 - 32
CB - CF	20	27	16 - 20 - 25 - 32
CB - CF	20	28	16 - 20 - 25 - 32
CB - CF	22	27	18 - 22 - 28 - 36
CB	22	28	18 - 22 - 28 - 36
CB - CF	22	29	18 - 22 - 28 - 36
CB - CF	25	30	20 - 25 - 32 - 40

Coussinets autolubrifiés cylindriques



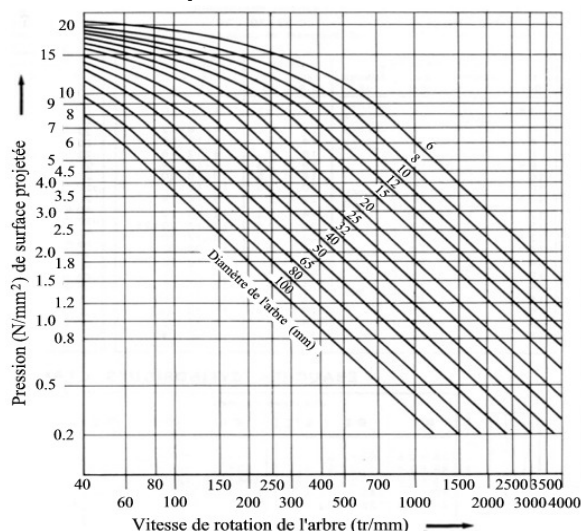
Ref.	Coussinets Cylindriques		
	Ød	ØD	L
CB - CF	25	32	20 - 25 - 32 - 40
CB	28	32	22 - 28 - 36 - 45
CB - CF	28	33	22 - 28 - 36 - 45
CB - CF	28	36	22 - 28 - 36 - 45
CB - CF	30	38	24 - 30 - 38
CB - CF	32	38	20 - 25 - 32 - 40 - 50
CB - CF	32	40	20 - 25 - 32 - 40 - 50
CB - CF	35	44	22 - 28 - 35
CB	35	45	25 - 35 - 40 - 50
CB - CF	36	42	22 - 28 - 36 - 45
CB - CF	36	45	22 - 28 - 36 - 45
CB	38	44	25 - 35 - 45
CB - CF	40	46	25 - 32 - 40 - 50
CB - CF	40	50	25 - 32 - 40 - 50
CB - CF	45	51	28 - 36 - 45 - 56
CB	45	55	35 - 45 - 55 - 65
CB - CF	45	56	28 - 36 - 45 - 56
CB - CF	50	56	32 - 40 - 50 - 63
CB - CF	50	60	32 - 40 - 50 - 63
CB - CF	55	65	40 - 55 - 70
CB - CF	60	70	50 - 60 - 90 - 120
CB - CF	60	72	50 - 60 - 70
CB - CF	60	80	90 - 120
CB - CF	63	70	40 - 50
CB - CF	70	80	90 - 120
CB - CF	80	100	120
CB - CF	100	120	120
CB - CF	110	125	120
CB - CF	125	150	120

Coussinets autolubrifiés à collerette



Ref.	Coussinets à Collerette				
	Ød	ØD	L	C	E
CBC	3	6	4 - 6 - 10	9	1,5
CBC - CFC	4	8	4 - 8 - 12	12	2
CBC - CFC	6	10	6 - 10 - 16	14	2
CBC - CFC	8	12	8 - 12 - 16	16	2
CBC	9	14	6 - 10 - 14	19	2,5
CBC - CFC	10	13	10 - 16 - 20	16	1,5
CBC - CFC	10	15	10 - 16 - 20	20	2,5
CBC	10	16	8 - 10 - 16	22	3
CBC - CFC	12	15	12 - 16 - 20	18	1,5
CBC - CFC	12	17	12 - 16 - 20 - 25	22	2,5
CBC	12	18	8 - 12 - 20	24	3
CBC - CFC	14	18	14 - 18 - 22	22	2
CBC - CFC	14	20	14 - 18 - 22 - 28	26	3
CBC - CFC	15	19	16 - 20 - 25	23	2
CBC - CFC	15	21	16 - 20 - 25 - 32	27	3
CBC - CFC	16	20	16 - 20 - 25	24	2
CBC - CFC	16	22	16 - 20 - 25 - 32	28	3
CBC - CFC	18	22	18 - 22 - 28	26	2
CBC - CFC	18	24	18 - 22 - 28	30	3
CBC - CFC	20	24	16 - 20 - 25	28	2
CBC - CFC	20	26	16 - 20 - 25 - 32	32	2
CBC - CFC	22	27	18 - 22 - 28	32	2,5
CBC	22	28	15 - 20 - 25 - 30	34	3
CBC - CFC	22	29	18 - 22 - 28 - 36	36	3,5
CBC - CFC	25	30	20 - 25 - 32	35	2,5
CBC - CFC	25	32	20 - 25 - 32	39	3,5
CBC	28	33	22 - 28 - 36	38	2,5
CBC - CFC	28	36	22 - 28 - 36	44	4
CBC	30	38	20 - 25 - 30	46	4
CBC	32	38	20 - 25 - 32	44	3
CBC - CFC	32	40	20 - 25 - 30 - 32	48	4
CBC	36	42	22 - 28 - 36	48	3
CBC - CFC	36	45	22 - 28 - 36	54	4,5
CBC	40	46	25 - 32 - 40	52	3
CBC - CFC	40	50	25 - 32 - 40	60	5
CBC	45	51	28 - 36 - 45	57	3
CBC - CFC	45	56	28 - 36 - 45	67	5,5
CBC	50	56	32 - 40 - 50	62	3
CBC - CFC	50	60	32 - 40 - 50	70	5
CBC - CFC	60	70	50 - 60	80	5

Abaque Pression Vitesse



Composition

Coussinets Bronze (CB/CBC) : Alliage fritté
Cuivre
Etain

Coussinets Fer (CF/CFC) : Alliage fritté
Fer
Cuivre
Plomb

Utilisation

	Bronze	Fer
Charge Statique Maxi	18 N/mm ²	45 N/mm ²
Vitesse Linéaire Maxi	6 M/s	4 M/s
Température d'utilisation	-20°C + 100°C	-20°C + 100°C

Relation Pression Vitesse (PV)

$$PV = \text{Pression (N/mm}^2\text{)} \times \text{Vitesse linéaire de l'arbre (m/s)}$$

avec Pression : Charge (N) / Surface projetée (d x L)
d : Diamètre intérieur (mm)
L : Longueur (mm)

Nota :

Valeur maximale admise : $P \times V = 1,8 \text{ N/mm}^2 \times \text{m/s}$

